

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST

Ngày: 25-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nguyên

Bà Trần Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; sinh ngày 18-9-1976; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường M, thành phố N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 8/12; con ông: Nguyễn Đình N (đã chết); con bà: Lê Thị T1, sinh năm 1948; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ Trần Ngọc Dung, sinh năm: 1983; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 17-6-1995 bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân. Ngày 08-11-1999 bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân. Ngày 06-11-2003 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 5 năm 06 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30-11-2009 bị TAND thành phố Nam Định xử phạt 48 tháng tù giam về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24-01-2013 chấp hành xong hình phạt tù (Các bản án trên đều đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29-6-2023, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 28-6-2023, Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ thuộc tổ dân phố G, phường M, thành phố N, tỉnh N phát hiện một người đàn ông đang đứng một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính, đối tượng khai tên Nguyễn Thanh T. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra người đàn ông trên. Quá trình kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong Túi quần đùi bên trái phía trước T đang mặc trên người:

- 01 Túi nylon màu đen, bên trong có chứa 02 Túi nylon màu trắng, bên trong cả 02 Túi nylon màu trắng này đều có chứa các cục chất bột màu trắng. T khai nhận đó là khoảng hơn 01 cây heroin, T cất giấu trong người với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác thu giữ toàn bộ số vật chứng trên cho vào 01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A (BL12). Sau đó, đưa đối tượng về trụ sở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh T. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động đã cũ; 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) (BL8, 9, 10).

Tại bản Kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 29-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 Túi nylon màu trắng kích thước khoảng (14x8) cm và 01 Túi nylon màu trắng kích thước khoảng (12x7) cm (02 Túi nylon này đựng trong 01 Túi nylon màu đen) được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu A 38,898 gam (BL20).

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên các vỏ Túi đựng ma túy đã thu giữ và ký hiệu lần lượt là A1, A2, A3 (BL22).

Tại bản Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 07-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Trên các mẫu vật cần giám định ký hiệu từ A1, A2, A3 phát hiện được 02 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định ký hiệu A4, A5.

- 02 dấu vết đường vân ký hiệu A4, A5 với mẫu vân in trên chỉ bản ký hiệu M ghi tên Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố G, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định không phải là của cùng 01 người (BL23).

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định bổ sung đường vân đối với 02 dấu vết đường vân ký hiệu A4, A5 phát hiện được trên mẫu vật giám định ký hiệu A1 với mẫu vân in trên chỉ bản ký hiệu M1 ghi tên Nguyễn Thị O, sinh năm 1976, ĐKKHKT tại: CHCC 708 Chung cư CT1B Chung cư cao tầng CT1B, dự án Khu nhà ở Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (BL32).

Tại bản Kết luận giám định 1185/KL-KTHS ngày 24-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: 02 dấu vết đường vân ký hiệu A4, A5 phát hiện được trên mẫu vật giám định ký hiệu A1 với mẫu vân in trên chỉ bản ký hiệu M1 ghi tên Nguyễn Thị O, sinh năm 1976, ĐKHKT tại: CHCC 708 Chung cư CT1B Chung cư cao tầng CT1B, dự án Khu nhà ở Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội không phải là của cùng một người (BL34).

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của đối tượng Nguyễn Thanh T, ký hiệu là T01 (BL25).

Tại bản kết luận giám định số 1027/KL-KTHS ngày 03-7-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Moeephine, Codeine và 6-MAM trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T01 gửi giám định (BL28).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận như sau:

Bản thân là người nghiện Heroine, được bạn nghiện giới thiệu số điện thoại của người phụ nữ bán ma Túy ở cùng tổ dân phố với T. Người phụ nữ đó có tên O, T lưu tên trong danh bạ điện thoại là “chị hàng xóm” (T không nhớ số điện thoại). Khoảng 18 giờ 30 ngày 28-6-2023, T gọi điện cho O hỏi mua 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) Heroine. O đồng ý và bảo T đến nhà của O ở tổ dân phố G, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định để giao dịch. Sau đó, T đi bộ một mình đến nhà O mục đích để mua Heroine về sử dụng dần. Khi đến nhà O, T đưa 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) qua lỗ dậu tường hông nhà O thì có người bên trong nhận tiền (T không nhìn thấy rõ người này nên không biết là ai). Người này đưa lại cho T 01 Túi nylon màu đen, T biết bên trong đó có khoảng hơn 01 cây Heroin. T nhận Túi Heroine rồi bỏ vào trong Túi quần đùi phía trước bên trái T đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T mang Túi Heroin bỏ trong Túi quần đùi T đang mặc rồi đi bộ ra khỏi nhà mục đích để đi chơi và sử dụng ma túy. Khi T đang đứng một mình trên đường thuộc tổ dân phố G, phường M, thành phố N, tỉnh N thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra và thu giữ số ma túy như trên.

Từ nội dung trên, Bản cáo trạng số 79/QĐ-KSĐT-P1 ngày 04-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma Túy của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bản thân bị cáo mất một tay do bị tai nạn nên khả năng lao động hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội. Bị cáo cũng đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm

nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 11 đến 12 năm tù giam. Phạt tiền đối với bị cáo là 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập nên đã đủ căn cứ kết luận. Ngày 28-6-2023, tại tổ dân phố G, phường M, thành phố N, tỉnh N bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi mua tổng cộng 38,898 gam Heroine cất giấu trong Túi quần của T mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Nguyễn Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS. Nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy là hiểm họa của cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội phạm khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội, Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm ngày càng nghiêm trọng hơn được thể hiện ở khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ trái phép. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc mới đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì

vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Các tình tiết có liên quan: Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị O mà T khai đã liên lạc để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường M, thành phố N, tỉnh N. Kết quả xác định: Tại khu vực tổ dân phố G, phường M, thành phố N có Nguyễn Thị O, sinh năm 1976 đã có thời gian đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ trên. Từ ngày 11-4-2023 Nguyễn Thị O đã chuyển hộ khẩu thường trú và đến sinh sống tại CHCC 708 Chung cư CT1B chung cư cao tầng CT1B, dự án khu nhà ở Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội có nhà tại địa chỉ tại tổ dân phố G, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, Nguyễn Thị O thỉnh thoảng mới về ở tại tổ dân phố Gối Quan. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thị O để làm việc. O khai có biết Nguyễn Thanh T vì trước đây là người ở cùng tổ dân phố nhưng chưa bao giờ nói chuyện với T. Ngày 28-6-2023, O và các con của O ở tại nhà trên thành phố Hà Nội, không ở thành phố Nam Định. O khẳng định không có việc T gọi điện cho O để mua ma túy và O cũng không bán Heroin cho T nên không liên quan gì đến việc làm vi phạm pháp luật của T.

Ngày 11-7-2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Thanh T nhận dạng người qua bảng ảnh, kết quả: Nguyễn Thanh T xác nhận người trong ảnh số 01 có thông tin: Nguyễn Thị O, sinh năm 1976, HKTT tại: CHCC 708 Chung cư CT1B chung cư cao tầng CT1B, dự án khu nhà ở Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội là người mà T đã gọi điện vào chiều tối ngày 28-6-2023 để hỏi mua ma túy như T đã khai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của T có sự chứng kiến của Nguyễn Thanh T, kết quả: trong danh bạ điện thoại không có số thuê bao nào được lưu với tên “chị hàng xóm” và trong lịch sử cuộc gọi không có cuộc gọi với số thuê bao lưu tên “chị hàng xóm” trong ngày 28-6-2023 như T đã khai.

Ngày 21-7-2023, Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thị O. T khẳng định O là người mà T đã gọi điện hỏi mua ma túy, còn O không nhận nội dung này và khẳng định không có việc mua bán ma túy với T.

Từ đó, Cơ quan điều tra thấy chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị O là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần thực hiện hành vi tội phạm liên quan đến ma túy. Do vậy HĐXX xét cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) Túi niêm phong số 1026/KL-KTHS ký hiệu (A) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong có mã số: NS3 2148194 (bên trong chứa 03 Túi ni lông sau giám định);

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu trắng đen đã cũ mặt sau điện thoại có dòng chữ SAM SUNG;

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh T;

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt Nguyễn Thanh T 11 năm 6 tháng tù (mười một năm sáu tháng tù) thời hạn tù được tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2023.

Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi niêm phong số 1026/KL-KTHS ký hiệu (A) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong có mã số: NS3 2148194 (bên trong chứa 03 Túi ni lông sau giám định);

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu trắng đen đã cũ mặt sau điện thoại có dòng chữ SAM SUNG;

- Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh T;

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 98/23 ngày 10/8/2023, giữa phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Nguyễn Đức Cảnh
(Đã ký)